

Số: /KH-SYT

Kon Tum, ngày tháng 12 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước ngành Y tế năm 2022

Căn cứ Kế hoạch số 3993/KH-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 4492/KH-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 6853/KH-SYT ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Sở Y tế về cải cách hành chính nhà nước ngành Y tế giai đoạn 2021-2030;

Sở Y tế ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước ngành Y tế năm 2022, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung:

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ; cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh được tổ chức tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân.

b) Các chỉ tiêu cụ thể:

- 30% đơn vị trực thuộc được kiểm tra cải cách hành chính.

** Phòng Tổ chức – Hành chính Sở Y tế chủ trì tham mưu; các đơn vị trực thuộc liên quan thực hiện.*

- 100% nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành đúng tiến độ.

** Đề nghị các đơn vị trực thuộc có công chức, viên chức đăng ký tham gia đào tạo, bồi dưỡng triển khai thực hiện theo đúng quy định; Phòng Tổ chức – Hành chính Sở Y tế theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn và phối hợp thực hiện.*

- 100% lãnh đạo cấp sở, cấp phòng thuộc, trực thuộc sở được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đúng quy định.

** Các đơn vị trực thuộc liên quan chịu trách nhiệm triển khai; Phòng Tổ chức – Hành chính Sở Y tế chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc.*

- 100% văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương ban hành trong năm được triển khai kịp thời.

** Các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm triển khai; Phòng Tổ chức – Hành chính Sở Y tế chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc.*

- 100% văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp phát hiện qua rà soát, kiểm tra được xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

** Phòng Tổ chức – Hành chính Sở Y tế chủ trì tham mưu, các đơn vị trực thuộc phối hợp, thực hiện.*

- 100% thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế, hoặc bãi bỏ thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh được công bố kịp thời.

** Phòng Tổ chức – Hành chính Sở Y tế chủ trì tham mưu, các đơn vị trực thuộc phối hợp, thực hiện.*

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh được công khai kịp thời bằng nhiều hình thức khác nhau.

** Phòng Tổ chức – Hành chính Sở Y tế chủ trì tham mưu, các đơn vị trực thuộc phối hợp, thực hiện.*

- Trên 90% của Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc liên quan thực hiện đánh giá giải quyết thủ tục hành chính đạt điểm đánh giá từ loại tốt trở lên.

** Phòng Tổ chức – Hành chính Sở Y tế chủ trì tham mưu, các đơn vị trực thuộc phối hợp, thực hiện.*

- 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định hành chính được xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời.

** Các đơn vị trực thuộc tham mưu xử lý theo thẩm quyền; Phòng Tổ chức – Hành chính Sở Y tế theo dõi, đôn đốc.*

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt từ 90% trở lên.

** Phòng Tổ chức – Hành chính Sở Y tế chủ trì tham mưu, theo dõi, đôn đốc; các đơn vị trực thuộc liên quan phối hợp, thực hiện.*

- 100% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong đó tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt trên 10%.

** Các đơn vị trực thuộc thực hiện; Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Y tế theo dõi, đôn đốc.*

- 70% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

** Phòng Tổ chức – Hành chính Sở Y tế chủ trì tham mưu, theo dõi, đơn đốc; các đơn vị trực thuộc liên quan phối hợp, thực hiện.*

- 100% thủ tục hành chính của ngành có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, trong số đó: ít nhất 80% thủ tục hành chính được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 25%.

** Phòng Tổ chức – Hành chính Sở Y tế chủ trì tham mưu, theo dõi, đơn đốc; các đơn vị trực thuộc liên quan phối hợp, thực hiện.*

- Tối thiểu 30% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính (trước đó), mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đó được cơ quan nhà nước khác sẵn sàng chia sẻ và đáp ứng được yêu cầu.

** Phòng Tổ chức – Hành chính Sở Y tế chủ trì tham mưu, theo dõi, đơn đốc; các đơn vị trực thuộc liên quan phối hợp, thực hiện.*

- Phân đầu trên 50% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

** Phòng Tổ chức – Hành chính Sở Y tế chịu trách nhiệm tham mưu, hướng dẫn, theo dõi, đơn đốc. Các đơn vị trực thuộc liên quan chịu trách nhiệm triển khai.*

- 100% cơ quan, tổ chức hành chính của ngành thực hiện đúng việc bố trí công chức theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức tương ứng với bản mô tả công việc, khung năng lực của từng vị trí việc làm.

** Cơ quan Sở Y tế, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm; Chi cục Dân số - KHHGD thực hiện; Phòng Tổ chức – Hành chính Sở Y tế hướng dẫn, theo dõi, đơn đốc.*

- 100% đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng việc bố trí viên chức theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với từng vị trí việc làm.

** Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế thực hiện; Phòng Tổ chức – Hành chính Sở Y tế hướng dẫn, theo dõi, đơn đốc.*

- 100% hồ sơ công việc tại các đơn vị trực thuộc (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật) được xử lý trên môi trường mạng.

** Các đơn vị trực thuộc thực hiện; Phòng Tổ chức – Hành chính Sở Y tế hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc.*

- 100% chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do Hội đồng nhân dân tỉnh giao năm 2022 đều đạt hoặc vượt.

** Các đơn vị trực thuộc liên quan thực hiện trong phạm vi nhiệm vụ được giao; Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Y tế tham mưu, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc.*

- Tham gia thực hiện hợp thông qua Hệ thống thông tin phục vụ hợp và xử lý công việc tại các cuộc họp của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân.

** Sở Y tế phối hợp thực hiện (khi Văn phòng Chính phủ triển khai).*

- 60% hệ thống thông tin cấp tỉnh có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP); thông tin của người dân, doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ tại các cơ sở dữ liệu quốc gia không phải cung cấp lại.

** Các đơn vị trực thuộc liên quan thực hiện; Phòng Tổ chức – Hành chính Sở Y tế tham mưu, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc.*

- 100% các cơ quan, đơn vị ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong giao dịch điện tử của các cơ quan nhà nước tỉnh.

** Các đơn vị trực thuộc liên quan thực hiện trong phạm vi nhiệm vụ được giao; Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Y tế tham mưu, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc.*

- 100% các cơ quan hành chính thuộc Sở Y tế áp dụng, duy trì có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 và công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng đúng quy định.

** Cơ quan Sở Y tế, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm; Chi cục Dân số - KHHGD thực hiện; Phòng Tổ chức – Hành chính Sở Y tế hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc.*

2. Yêu cầu

- Công tác cải cách hành chính phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện trên các nội dung, lĩnh vực; gắn kết chặt chẽ với cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính, Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công của tỉnh.

- Các cơ quan, đơn vị phải phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai hiệu quả, thực chất, đúng tiến độ các nhiệm vụ cải cách hành chính được giao.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm

pháp luật, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, khả thi của văn bản quy phạm pháp luật; thường xuyên kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, trên cơ sở đó sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ những quy định không còn phù hợp.

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh.

- Đẩy mạnh công tác theo dõi thi hành pháp luật, công tác xây dựng, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận.

- Triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nhất là các văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực kể từ năm 2022.

2. Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Kịp thời theo dõi, rà soát, trình công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

- Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu, thực hiện. Vận hành và khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện để đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; đề xuất loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; đề xuất tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh

doanh, loại bỏ các quy định không cần thiết, không hợp lý. Tổ chức triển khai có kết quả Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ đã được giao tại Kế hoạch số 1613/KH-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể:

+ Triển khai thực hiện chủ trương giao doanh nghiệp bưu chính công ích đảm nhận công việc tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; hướng dẫn triển khai nhân rộng đến cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh.

+ Triển khai, đánh giá kết quả thí điểm việc thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh; đề xuất mở rộng thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính (*nếu có hiệu quả*).

+ Đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; số hóa kết quả thủ tục hành chính để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

+ Đối với việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính: trên cơ sở hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, trong quý I năm 2022 thực hiện chỉnh sửa, hoàn thiện hệ thống đối với Công dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh đảm bảo chức năng, tính năng kỹ thuật, thuận tiện trong việc kết nối chia sẻ dữ liệu và số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính; sử dụng chữ ký số trên hệ thống Công dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh.

+ Tiếp tục nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến thông qua việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền về lợi ích để người dân, doanh nghiệp thực hiện; bên cạnh đó, thực hiện việc giao chỉ tiêu đến từng đơn vị địa phương, phát huy vai trò hướng dẫn trực tiếp của công chức tại Bộ phận một cửa để giúp công dân sử dụng việc nộp hồ sơ trực tuyến.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (*sau khi tổng kết và có hướng dẫn mới của Trung ương*); triển khai việc kiện toàn, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập; sáp nhập các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các ngành, lĩnh vực theo Nghị quyết số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số

120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập (*sau khi có hướng dẫn của Trung ương*).

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Triển khai, tổ chức thực hiện kịp thời các văn bản, quy định mới về công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức; tập trung triển khai xây dựng đề án vị trí việc làm hoặc đề án điều chỉnh vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính theo hướng dẫn của cơ quan Trung ương về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành và vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên môn dùng chung theo hướng dẫn của các cơ quan Trung ương.

- Bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, phù hợp với yêu cầu theo vị trí việc làm.

- Quy định cụ thể tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý cấp sở, chi cục thuộc sở, phòng và tương đương thuộc sở, phòng thuộc chi cục thuộc sở và phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện sau khi Chính phủ quy định khung.

- Nâng cao trách nhiệm của công chức, viên chức trong thực thi công vụ; thực hiện nghiêm túc việc tuyển dụng công chức, viên chức theo quy định. Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

- Xây dựng vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên môn dùng chung thuộc ngành, lĩnh vực được giao quản lý gửi Sở Nội vụ tổng hợp.

5. Cải cách tài chính công

- Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các cơ chế, chính sách về tài chính - ngân sách; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính của cơ quan nhà nước; cơ chế giao quyền tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; đẩy nhanh thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

- Từng bước rà soát, cơ cấu lại thu, chi ngân sách theo hướng bền vững, tăng thu từ khu vực sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh các giải pháp quản lý, khai thác nguồn lực tài chính từ đất đai, tài sản công, tăng cường huy động các nguồn

lực của xã hội cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tiết kiệm chi thường xuyên, tập trung nguồn lực cho chi đầu tư phát triển.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, tăng cường thanh tra, giám sát và công khai minh bạch trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

6. Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Rà soát, cập nhật đề xuất sửa đổi, bổ sung, xây dựng các quy định pháp lý hỗ trợ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số trong nội bộ địa phương; thực hiện chia sẻ dữ liệu chuyên ngành; mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng kho dữ liệu để lưu trữ dữ liệu điện tử của các công dân khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh.

- Sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của tỉnh: Phần mềm quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử tỉnh, hệ thống phần mềm một cửa điện tử tỉnh, hệ thống hội nghị truyền hình tỉnh...

- Hoàn thiện, chuẩn hóa, tích hợp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo danh mục được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, đảm bảo việc tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia đúng thời gian và lộ trình yêu cầu.

- Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu xây dựng, triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số.

- Tăng cường công tác truyền thông để nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân và doanh nghiệp về phát triển Chính quyền điện tử.

7. Công tác chỉ đạo, điều hành và tuyên truyền cải cách hành chính

- Ban hành kịp thời Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước ngành Y tế năm 2023; thực hiện tốt công tác báo cáo cải cách hành chính định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Sở Nội vụ.

- Tiếp tục tăng cường kiểm tra cải cách hành chính; gắn công tác kiểm tra với việc đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính đối với cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Nội vụ và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền cải cách hành chính đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân bằng các hình thức đa dạng, nội dung phong phú, phù hợp với từng đối tượng.

- Tiếp tục tham mưu các giải pháp về cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh.

- Gắn kết quả cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện cải cách hành chính.

(Có Phụ lục nhiệm vụ cải cách hành chính cụ thể năm 2022 kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung của Kế hoạch này, các đơn vị trực thuộc chủ động triển khai và phối hợp chặt chẽ, có trách nhiệm với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao. Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2022 tại đơn vị mình bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ. Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2022 của các đơn vị trực thuộc được hoàn thành và gửi về Sở Y tế trước ngày 31/12/2021.

2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm kiểm tra công tác cải cách hành chính tại các phòng chức năng, khoa chuyên môn, đơn vị y tế thuộc đơn vị mình. Tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế được chỉ ra qua các đợt kiểm tra, đồng thời báo cáo kết quả xử lý (nếu có) về Sở Y tế.

3. Các phòng thuộc Sở Y tế được giao chủ trì thực hiện những nhiệm vụ trong Kế hoạch này chủ động phối hợp với các phòng thuộc Sở có liên quan, các đơn vị trực thuộc triển khai và hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong đó lưu ý: Phòng Kế hoạch – Tài chính Sở Y tế chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác xã hội hóa, huy động nguồn lực xã hội để phát triển sự nghiệp y tế; Phòng Nghiệp vụ Y, Dược Sở Y tế chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan triển khai đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

4. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh có nhiệm vụ tổ chức tuyên truyền, vận động công chức, viên chức và người lao động ngành Y tế thực hiện nghiêm nội dung công tác cải cách hành chính năm 2022.

5. Phòng Tổ chức - Hành chính Sở Y tế có trách nhiệm phối hợp các phòng thuộc Sở tham mưu lãnh đạo Sở Y tế tổ chức triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính và kiểm tra, giám sát việc nghiêm yết công khai các nội dung quy định về thủ tục hành chính của các đơn vị trực thuộc.

6. Các đơn vị trực thuộc tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính hàng quý, 6 tháng đầu năm, năm về Sở Y tế (qua Phòng Tổ chức - Hành chính). Báo cáo chính thức đến Sở Y tế chậm nhất vào ngày 02 tháng cuối cùng của quý đối với báo cáo quý; ngày 02 tháng 6 đối với báo cáo 6

tháng đầu năm và ngày 15 tháng 11 đối với báo cáo năm để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Y tế theo quy định.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính do các cơ quan, đơn vị cân đối trong các nguồn kinh phí được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (*nếu có*). Trường hợp vượt quá khả năng, các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán báo cáo Sở Y tế (*qua phòng Kế hoạch - Tài chính*) để xem xét.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Sở Y tế (*qua phòng Tổ chức – Hành chính*) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các phòng thuộc Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Các phòng thuộc Sở Y tế;
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, TCHC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Ái